TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HSST
Ngày: 18 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Ơn

Ông Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn Đ** Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày: 20/6/1995 tại Đ.
Nơi cư trú: Đội 3, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12 PT; Con ông: Lù Văn L - sinh năm 1970 và bà: Lù Thị L - sinh năm 1969; Vợ: Lù Thị H - sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/01/2020 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 03/01/2020, tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã N, huyện Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Đội 2, xã N, huyện Đ, phát hiện Lù Văn Đ đang điều khiển xe mô tô YAMAHA SIRIUS BKS 27H2-1264 có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trên tay trái Đức đang cầm 1 gói được gói bằng nilon màu trắng, miệng gói xoắn lại bên trong có các cục chất bột màu trắng. Đ khai

nhận đó là Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra xe mô tô không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra Lù Văn Đ khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 03/01/2020 Đ điều khiển xe mô tô BKS 27H2-1264 một mình đi từ nhà tại Đội 3, xã Th, huyện Đ đến Đội 2, xã N mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 25 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 1 gói Heroine với giá 20.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ cầm trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ bị Tổ công tác công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói có chứa các cục chất bột màu trắng, khối lượng 0,32 gam; chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen BKS 27H2-1264.

Tại bản kết luận giám định số 1071/GĐ-PC09 ngày 05/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lù Văn Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,32 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSĐB ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lù Văn Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đ từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine (đã trích mẫu gửi giám định 0,08 gam không hoàn lại, còn lại 0,24 gam). Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên.

Lời nói sau cùng: bị cáo không trình bày gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm

phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 21 giờ 00 phút ngày 03/01/2020 tại Đội 2, xã N, huyện Đ, Lù Văn Đ đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,32 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chính từ làm ruộng, không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 0,32 gam Heroine (đã trích mẫu gửi giám định 0,08 gam không hoàn lại, còn lại 0,24 gam) (đã niêm phong) vật chứng của vụ án, là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen BKS 27H2-1264. Quá trình điều tra đã làm rõ đây là tài sản của anh Lò Văn C (tên gọi khác: Lò Anh C) sinh năm 1985, trú tại đội 2, xã Th, huyện Đ cho bị cáo mượn. Anh C không biết mượn xe để đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Điện Biên đã trả lại xe cho anh C. Việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do quyền lợi của anh C đã được giải quyết nên Tòa án không triệu tập anh C với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án để xét hỏi tại phiên tòa.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy, quá trình điều tra không xác minh, làm rõ được. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Điện Biên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lù Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Văn Đ 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (04/01/2020).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine (đã trích mẫu gửi giám định 0,08 gam không hoàn lại, còn lại 0,24 gam) (đã niêm phong). *(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2020).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/3/2020).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện ĐB; VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện ĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ